

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72 /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 09 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; số 1524/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2024 về giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét Tờ trình số 4758/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 625/BC-HĐND, số 632/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 2.375.500 triệu đồng.

1.1. Thu nội địa: 2.350.500 triệu đồng (*trong đó: Ngân sách địa phương được hưởng 2.166.250 triệu đồng*).

1.2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 25.000 triệu đồng.

2. Dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025

2.1. Tổng thu ngân sách địa phương: 12.269.034 triệu đồng.

a) Thu ngân sách địa phương hưởng: 2.166.250 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 10.102.784 triệu đồng.

2.2. Tổng chi ngân sách địa phương: 12.276.234 triệu đồng.

a) Chi cân đối ngân sách địa phương: 9.197.722 triệu đồng.

b) Chi thực hiện các Chương trình MTQG: 796.966 triệu đồng.

c) Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ khác: 2.281.546 triệu đồng.

2.3. Bội chi ngân sách địa phương: 7.200 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết từ số 01-16 kèm theo)

3. Vay và trả nợ gốc các khoản vay của ngân sách địa phương

3.1. Tổng mức vay của ngân sách địa phương năm 2025: 10.000 triệu đồng, từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại để thực hiện các dự án đầu tư.

3.2. Tổng kế hoạch trả nợ gốc 2.800 triệu đồng (*từ nguồn tăng thu, dự dự toán, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách tỉnh*).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện

a) Quyết liệt thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, chống thất thu, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; tiếp tục triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; chỉ đề xuất ban hành chính sách đặc thù của địa phương làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao

dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển vốn từ các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân nhưng thiếu vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn; xem xét trách nhiệm trong xây dựng dự toán không sát thực tế, tổ chức thực hiện thiếu hiệu quả dẫn đến giải ngân vốn đầu tư công thấp. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý sử dụng tài sản nguồn ngân sách nhà nước.

c) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Chỉ đạo triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Chú trọng tổ chức thực hiện các quy định tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

đ) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, các cơ quan đảng, đoàn thể thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025 như sau:

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị.

- Dành 70% tăng thu ngân sách tỉnh, huyện, thành phố không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, các khoản thu được loại trừ theo quy định và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 còn dư chuyển sang (nếu có).

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*).

e) Chủ động chi trả nợ lãi các khoản vay của chính quyền địa phương, bố trí trả nợ gốc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước từ nguồn tăng thu, dự toán, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách tỉnh.

f) Đối với hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của các đơn vị sự nghiệp nhóm 4 thuộc lĩnh

y tế được Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2025: Chỉ thực hiện giao kinh phí (đối với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ) khi cơ quan, đơn vị đã thực hiện tuyển dụng hoặc ký kết hợp đồng lao động để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung vượt số lượng người làm việc đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ hai mươi lăm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ